TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Y** **TỈNH H**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2022/HS-ST
Ngày 27 tháng 01 năm 2022.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Y, TỈNH H

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:***Bà Phan Thị Nhiên**.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông **Nguyễn Văn Hiến**.

Ông **Lê Xuân Thuật**.

Thư ký phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Vinh Quy** – Thẩm tra viên TAND huyện Y, tỉnh H.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, tỉnh H tham gia phiên toà: **Bà Hà Thị Mai Thành** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở, TAND huyện Y, tỉnh H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 01/2022/HSST ngày 04 tháng 01 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 05/2022/QĐXXST- HS ngày 04 tháng 01 năm 2022 và Thông báo thay đổi lịch xét xử số 48/TB – TA ngày 13 tháng 01 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Hồng Q, sinh năm: 1979. Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam. STQ: thôn T, xã T, huyện Y, tỉnh H. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: không. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Chức vụ trước khi phạm tội: Không. Trình độ học vấn: 9/12. Con ông: Nguyễn Văn L (đã chết). Con bà: Nguyễn Thị T, sinh năm 1956. Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất. Vợ : Nguyễn Thị Quỳnh Ch, sinh năm 1987. Đang chấp hành án. Con : có 01 con sinh năm 2005. Tiền án, tiền sự : không.

* Nhân thân :

Tại bản án số 52/2017/HSST ngày 28/9/2017, Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh H xử phạt 02 năm 09 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Chấp hành xong bản án ngày 14/9/2019.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/9/2021. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh H. Theo Lệnh trích xuất có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Nguyễn Thị Trang – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh H. (Có mặt)

2. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1956; Địa chỉ: thôn T, xã T, huyện Y, tỉnh H. (Có mặt)

3. Những người làm chứng: Anh Nguyễn Thái D (B), sinh năm 1996; Địa chỉ: thôn L, xã T, huyện Y, tỉnh H. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 15 phút ngày 27/9/2021, tại đường ĐH 376 thuộc địa phận thôn Tr, xã Tr, huyện Y, tỉnh H, Công an xã Tr, huyện Y phát hiện bắt quả tang Nguyễn Hồng Q đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ: 01 điện thoại nhãn hiệu Viettel, vỏ ngoài màu xanh đã qua sử dụng được niêm phong ký hiệu M1, 01 túi nilon màu trắng kích thước (1x1,2)cm, được quấn bên ngoài một lớp băng dính màu trắng, bên trong chứa tinh thể màu trắng ký hiệu M2, 01 xe mô tô Yamaha biển số 29P6-3367.

Ngày 27/9/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Y tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Hồng Q. Kết quả khám xét đã thu giữ 01 đầu khò kích thước (18x5x3)cm có vỏ nhựa màu vàng; thu giữ tại hốc tường bên phải theo chiều đi vào 01 chai nhựa màu trắng có nhãn Compact, cao 20 cm, đường kính 05cm, nắp màu cam, trên chai có đục 02 lỗ đối xứng nhau, kích thước 0,5cm, có 01 lỗ gắn ống hút màu vàng dài 10 cm, đường kính 0,5cm.

Tại bản kết luận giám định số 293/MT-PC 09 ngày 30/9/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh H kết luận: Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng trong niêm phong ghi ký hiệu M2, có khối lượng 0,227g (không phẩy hai hai bẩy gam), là ma túy, là loại Methamphetamine. Hoàn lại 0,186g (không phẩy một tám sáu gam) Methamphetamine, trong niêm phong ghi ký hiệu M2 giao Công an huyện Y quản lý.

Quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Hồng Q khai nhận: bản thân là người nghiện ma túy nên khoảng 15giờ ngày 27/9/2021, Quân đã mượn xe mô tô Yamaha biển số 29P6-3367 của bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1956 là mẹ Q để đi xuống khu vực Trung tâm y tế huyện K mua ma túy về để sử dụng. Đến cổng Trung tâm y tế huyện K, Quân gặp một người đàn ông không biết tên, địa chỉ cụ thể và hỏi mua ma túy người này đồng ý và bán cho Q 01 gói ma túy với giá 300.000 đồng. Sau đó Qcầm gói ma túy cho vào túi quần và điều khiển xe theo đường ĐH 376 đi đến khu vực xã Tr, huyện Y mục đích để sử dụng ma túy. Khoảng 16 giờ cùng ngày khi đi đến khu vực trước cửa nhà ông Đinh Văn Q1 thì Qphát hiện thấy có Công an xã Tr nên Q dừng xe mô tô lại ven đường bên phải theo chiều đi, rồi lấy gói ma túy ra giấu vào bồn cây cạnh đó thì bị Công an xã Tr phát hiện và bắt quả tang, thu giữ vật chứng như đã nêu trên. Đối với các vật chứng Cơ quan điều tra đã thu giữ tại nơi ở của Q gồm ống hút, chai nhựa, đầu khò, là dụng cụ để Q sử dụng ma túy.

Đối với chiếc xe mô tô biển số 29P6-3367 là của bà Nguyễn Thị T (là mẹ đẻ Q), bà T không biết Q sử dụng xe mô tô trên để đi mua ma túy. Hiện Cơ quan điều tra đang quản lý, bà T đề nghị được xin lại xe mô tô để làm phương tiện đi lại.

Đối với người đàn ông theo Q khai đã bán ma túy cho Q, đến nay chưa xác định được lai lịch cụ thể. Do đó, Cơ quan điều tra Công an huyện tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

Quá trình điều tra bị cáo Nguyễn Hồng Q đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại Cáo trạng số 10/CT-VKS-YM ngày 04/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mỹ đã truy tố bị cáo Nguyễn Hồng Q về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay:

Bị cáo Quân khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Flame màu đen xám BKS 29P6 – 3367 là xe của mẹ bị cáo, khi mượn xe bị cáo không nói cho mẹ bị cáo biết là đi mua ma túy, bị cáo đề nghị HĐXX cho bị cáo xin lại chiếc xe để trả lại mẹ bị cáo.

Đại diện VKSND huyện Y giữ nguyên quan điểm đã truy tố: Đề nghị HĐXX Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hồng Q phạm tội *Tàng trữ trái phép chất ma túy*.

Căn cứ Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2, 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hồng Q từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 09 tháng tù, thời hạn tính từ ngày 27/9/2021.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có công việc ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

Về vật chứng: Tịch thu cho tiêu hủy 01 phong bì niêm phong chứa 0,186 gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định, 01 đầu khò, kích thước (18x5x3)cm, vỏ nhựa màu xanh vàng; 01 chai nhựa màu trắng, có ghi chữ Compact, cao 20cm, đường kính 05cm, nắp màu cam, trên chai có đục 02 lỗ đối xứng nhau, kích thước 0,5cm, có 01 lỗ gắn ống hút màu vàng dài 10cm, đường kính 0,5cm.

Trả lại bị cáo Nguyễn Hồng Q chiếc điện di động nhãn hiệu Viettel, màu xanh dương, đã qua sử dụng niêm phong ký hiệu M1.

Trả lại bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1956; địa chỉ: thôn T, xã T, huyện Y, tỉnh H 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Flame màu đen xám BKS 29P6 – 3367.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì, chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

Người bào chữa cho bị cáo: Đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Y, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người

tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp với chính lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp khách quan với lời khai người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, vật chứng đã thu giữ, Kết luận giám định, cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ. Như vậy, đã có đủ căn cứ xác định: Khoảng 16 giờ 15 phút, ngày 27/9/2021, tại đường ĐH 376 thuộc thôn Tr, xã Tr, huyện Y, Nguyễn Hồng Q đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,227 gam ma túy loại Methamphetamine mục đích để sử dụng thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang.

[3] Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Bị cáo đã tàng trữ trái phép 0,227g (không phẩy hai hai bẩy gam), là ma túy, loại Methamphetamine mục đích để sử dụng nên VKSND huyện Ytruy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý được luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an, bị cáo có nhân thân xấu đã từng bị xử phạt về tội liên quan đến ma túy nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học mà tiếp tục phạm tội, thể hiện sự coi thường pháp luật nên việc áp dụng một hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo là cần thiết.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình bị cáo có đơn xin giảm nhẹ hình phạt được chính quyền địa phương xác nhận nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Sau khi cân nhắc tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy việc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian là cần thiết, có như vậy mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là lao động tự do, không có công việc ổn định và là đối tượng nghiện ma túy, không có tài sản riêng, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Vật chứng:

- Đối với 01 phong bì niêm phong chứa 0,186 gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định là vật nhà nước cấm lưu hành, 01 đầu khò, kích thước (18x5x3)cm, vỏ nhựa màu xanh vàng; 01 chai nhựa màu trắng, có ghi chữ Compact, cao 20cm, đường kính 05cm, nắp màu cam, trên chai có đục 02 lỗ đối xứng nhau, kích thước 0,5cm, có 01 lỗ gắn ông hút màu vàng dài 10cm, đường kính 0,5cm những vật chứng không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu cho tiêu hủy

- Đối với chiếc điện di động nhãn hiệu Viettel, màu xanh dương, đã qua sử dụng niêm phong ký hiệu M1 thu giữ của bị cáo Q, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cần trả lại bị cáo Nguyễn Hồng Q.

- Đối với 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Flame màu đen xám BKS 29P6 – 3367, bị cáo mượn của bà T để đi mua ma túy về sử dụng nhưng bà T không biết, quá trình điều tra và tại phiên tòa bà T đề nghị xin được nhận lại nên cần trả lại bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1956; địa chỉ: thôn T, xã T, huyện Y, tỉnh H.

[6] Gia đình bị cáo là hộ cận nghèo nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng pháp luật: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38; khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2, 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự.

2. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Hồng Q** phạm tội ***"Tàng trữ trái phép chất ma túy"***.

3. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo **Nguyễn Hồng Q 01 (Một)** năm **06 (Sáu)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 27/9/2021.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Q.

4. Về vật chứng: Tịch thu cho tiêu hủy 01 phong bì niêm phong chứa 0,186 gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định,01 đầu khò, kích thước (18x5x3)cm, vỏ nhựa màu xanh vàng; 01 chai nhựa màu trắng, có ghi chữ Compact, cao 20cm, đường kính 05cm, nắp màu cam, trên chai có đục 02 lỗ đối xứng nhau, kích thước 0,5cm, có 01 lỗ gắn ống hút màu vàng dài 10cm, đường kính 0,5cm.

Trả lại bị cáo Nguyễn Hồng Q 01chiếc điện di động nhãn hiệu Viettel, màu xanh dương, đã qua sử dụng niêm phong ký hiệu M1.

Trả lại bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1956; địa chỉ: thôn T, xã T, huyện Y, tỉnh H 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Flame màu đen xám BKS 29P6 – 3367.

(*Tình trạng vật chứng theo Quyết định chuyển vật chứng số 10/QĐ-VKS-YM ngày 04/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y và biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Y và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Y ngày 13 tháng 01 năm 2022).*

5. Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Nguyễn Hồng Q.

6. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh H
- VKSND huyện Y;
- Công an huyện Y;
- Chi cục THA huyện Y;
- UBND xã T, huyện Y, tỉnh H;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Phan Thị Nhiên